TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2021/QĐST-HN&GĐ	*Yên Thành, ngày 12 tháng 3 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **42**/2021/TLST/HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị D – sinh năm 1999

Địa chỉ cư trú: Xóm 5, xã Công Thành, Yên Thành, Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Phan Văn N – sinh năm 1995

Địa chỉ cư trú: Xóm 5, xã Công Thành, Yên Thành, Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; Điều 81; 82; 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị D và anh Phan Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Phan Thị Hà Giang – giới tính nữ, sinh ngày 03/3/2020 cho chị Phạm Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc thành niên.

Anh Phan Văn N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Phạm Thị D và anh Phan Văn N thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Phạm Thị D chưa yêu cầu anh Phan Văn N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nên chưa giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 điều 144; khoản 3,4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 của Nghị quyết số: 262/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Chị Phạm Thị D và anh Phan Văn N thỏa thuận chị Phạm Thị D chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị Duyên được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000(ba trăm nghìn) đồng chị Duyên đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0002847 ngày 26 tháng 02 năm 2021). Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị D số dư tạm ứng án phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã (ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ